

Yên Phong, ngày 11 tháng 3 năm 2021.

Số: 13/2021/QĐST-DS.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 211 và Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ điều 317, 318, 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự năm 2015;
Căn cứ điều 91, 94, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng;
Căn cứ Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;
Nghị định số: 163/2006/NĐ-CP, ngày 29/12/2006 của Chính phủ;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 156/2020/TLST-DS, ngày 16/12/2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:
Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.
Địa chỉ: Số 266-268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.
Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm, Tổng Giám đốc.
Đại diện theo uỷ quyền: Ông Bùi Thành Trung, Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, chi nhánh Bắc Ninh.
Người nhận uỷ quyền lại: Ông Đỗ Văn Lam, Phó Trưởng phòng Kiểm soát rủi ro, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, chi nhánh Bắc Ninh.
Địa chỉ: Số 122, Trần Phú, phường Đông Ngàn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.
Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Sáu, sinh năm 1967.
Trú tại: Thôn Mẫn Xá, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.
2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
- Bà Nguyễn Thị Sáu phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm tính đến ngày 03/3/2021, cụ thể: Số tiền gốc là

968.978.024đ, tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn, lãi phạt là 123.706.101đ, tổng cộng là 1.092.684.125đ và số tiền vay thế tín dụng tổng số tiền là 22.700.315đ.

Tổng cả 2 khoản là 1.115.384.440đ.

Phương thức trả nợ: Tháng 3, 4, 5/2021: Mỗi tháng trả 5.000.000đ vào ngày 25 hàng tháng.

Ngày 25/6/2021 thanh toán toàn bộ tiền nợ gốc và lãi kèm theo theo Hợp đồng tín dụng và Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng đã ký.

Khi bà Nguyễn Thị Sáu trả hết nợ gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín thì Ngân hàng sẽ trả cho bà Sáu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 144245 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 01/11/2017 là thửa đất số 194, tờ bản đồ 16, diện tích 106,0m² tại thôn Mẫn Xá, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Nếu bà Sáu vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ như phương thức trả nợ đã thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất thửa số 194, tờ bản đồ 16, diện tích 106,0m² tại thôn Mẫn Xá, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 144245 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 01/11/2017 cho bà Nguyễn Thị Sáu để thu hồi toàn bộ số tiền còn nợ cho Ngân hàng.

Bà Nguyễn Thị Sáu phải có trách nhiệm tiếp tục thanh toán lãi suất trong hạn, lãi quá hạn, lãi phạt chậm trả theo Hợp đồng tín dụng và Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng đã ký, kể từ ngày 04/3/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số tiền còn nợ.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Sáu tự nguyện chịu cả 22.371.000đ án phí sơ thẩm. Xác nhận Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đã nộp 21.770.000đ tạm ứng án phí tại biên lai số 001015, ngày 15/12/2020 của Chi cục Thi hành án huyện Yên Phong. Hoàn trả cho Ngân hàng 21.770.000đ tiền tạm ứng án phí.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bà Nguyễn Thị Sáu tự nguyện chịu cả 3.000.000đ tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Xác nhận Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đã nộp 3.000.000đ. Bà Sáu phải trả cho Ngân hàng 3.000.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30, Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND h. Yên Phong.
- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- THADS h. Yên Phong.
- Các đương sự; Lưu.

